

**CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC**  
**giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Khoa học và Công nghệ**  
**giai đoạn 2017-2025**

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 -2020;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ nhu cầu hợp tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Khoa học và Công nghệ;

Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Khoa học và Công nghệ (sau đây gọi tắt là Hai Bên) thống nhất ký kết Chương trình phối hợp công tác về khoa học và công nghệ giai đoạn 2017-2025 với các nội dung sau đây:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Hợp tác phát triển khoa học và công nghệ nhằm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, phát triển và chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực khoa học công nghệ, thúc đẩy liên kết giữa các trường đại học, các viện nghiên cứu và các doanh nghiệp phục vụ sự

ng nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

## **2. Yêu cầu**

Việc phối hợp phải căn cứ vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của từng ngành, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hai Bên.

Đảm bảo thực hiện được các nội dung của Chương trình phối hợp công tác, tạo động lực thực hiện thành công phát triển khoa học và công nghệ và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Đảm bảo tính cụ thể, phân công trách nhiệm mỗi bên rõ ràng nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm Hai Bên trong triển khai các nội dung của Chương trình phối hợp công tác

## **II. NỘI DUNG PHỐI HỢP**

1. Triển khai các nhiệm vụ được phân công tại các chương trình phát triển khoa học và công nghệ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010-2020; Chương trình phát triển khoa học cơ bản trong lĩnh vực vật lý, hóa học, khoa học sự sống, khoa học trái đất và khoa học biển; Quy hoạch mạng lưới các viện, trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm về công nghệ sinh học đến năm 2025; Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030).

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo thể mạnh của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 4/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

3. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020 “Nghiên cứu phát triển khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục Việt Nam”, được phê duyệt tại Quyết định số 888/QĐ-BKH-CN ngày 04/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Tăng cường đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ cho các cơ sở giáo dục đại học thông qua việc thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học và Quyết định 2469/QĐ-TTg ngày 16/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê

duyệt Đề án “Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ nghiên cứu và đổi mới hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2017-2025”. Hình thành một số trường đại học định hướng nghiên cứu có thứ hạng cao trong khu vực.

5. Xây dựng, triển khai hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

Phối hợp triển khai các hoạt động kết nối cung cầu, hỗ trợ ứng dụng và đổi mới công nghệ; các hoạt động về sở hữu trí tuệ, phát triển tài sản trí tuệ trong các trường đại học hướng tới làm chủ công nghệ, góp phần phát triển sản phẩm quốc gia, sản phẩm công nghệ cao.

6. Xây dựng, triển khai cơ sở hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu về chuyên gia khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học; Xây dựng báo cáo thường niên về hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Hai Bên phối hợp với các bộ ngành có liên quan nghiên cứu đề xuất và xây dựng cơ chế chính sách đặc thù trong hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học.

8. Hai Bên phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoa học và công nghệ, các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, các tiến bộ kỹ thuật của ngành giáo dục trong phạm vi toàn quốc, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong sự nghiệp phát triển khoa học và công nghệ trong ngành giáo dục; tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ đột xuất đáp ứng yêu cầu của lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo giao Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ giao Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên làm đầu mối tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Hai Bên trong việc đôn đốc, kiểm tra và thực hiện Chương trình phối hợp công tác về khoa học và công nghệ tại văn bản này.

2. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào các nội dung phối hợp nêu trên, Hai Bên giao cho các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và đưa vào kế hoạch khoa học và công nghệ; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện của Chương trình phối hợp; đề xuất bổ sung nội dung Chương trình phối hợp cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Hai Bên.

#### IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Chương trình phối hợp này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các đơn vị trực thuộc của Hai Bên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Chương trình này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường) và Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên) để xem xét giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**



**Chu Ngọc Anh**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**Phùng Xuân Nhạ**

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTgCP Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Lãnh đạo Bộ: GDĐT, KHCN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị có liên quan của Bộ KHCN;
- Các đơn vị có liên quan của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT (Bộ GDĐT); Vụ XHTN (Bộ KHCN).